

Số: 920/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 731/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1991,

Địa chỉ: B B, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Đào Thị Thanh V, sinh năm 1993,

Địa chỉ: A N, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V có đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V có địa chỉ cư trú tại quận T. Theo quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

[2] Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 77 do Ủy ban nhân dân Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/12/2020 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V là hôn nhân hợp pháp. Ngày 07/10/2024, ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V có đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/11/2024, ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V cùng thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đào Hoàng T, sinh ngày 11/7/2024 cho bà Đào Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.
- Về nợ chung: Không có.

[3] Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V là tự nguyện, phù hợp theo quy định pháp luật nên được Tòa án công nhận.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V cùng chịu 300.000 đồng. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V .

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đào Hoàng T, sinh ngày 11/7/2024 cho bà Đào Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận.
- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí ly hôn: Ông Nguyễn Huy H và bà Đào Thị Thanh V cùng chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng và được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002449 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- UBND Phường 03 quận Tân Bình (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 31/12/2020).
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tô Trần Ái Vy